

Số: 3829 /TCT-DNNN
V/v: Trả lời kiến nghị tại
Hội nghị đối thoại DN.

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2005

Kính gửi: Công ty may 28 - Bộ Quốc Phòng.
(Địa chỉ: Số 3 - Nguyễn Oanh - Quận Gò Vấp - TP.HCM)

Về nội dung câu hỏi của Công ty 28 - Bộ Quốc phòng nêu tại Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp về lĩnh vực thuế và hải quan năm 2005, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Câu hỏi:

1. Công ty ký hợp đồng gia công xuất khẩu hàng may mặc và chuyển một phần sản lượng sản phẩm của hợp đồng sản xuất cho chi nhánh của Công ty tại tỉnh khác. Khi sản xuất xong lô hàng, chi nhánh đã viết hoá đơn GTGT xuất trực tiếp cho khách hàng nước ngoài và kê khai là hàng hoá sản xuất xuất khẩu hưởng thuế suất thuế GTGT là 0%, như vậy chi nhánh đã làm đúng hay sai? Nếu sai thì điều chỉnh như thế nào?

2. Công ty ký hợp đồng với một Công ty nước ngoài về việc điều hành sản xuất 1 xưởng sản xuất của Công ty, công ty nước ngoài cử chuyên gia sang làm việc, tiền lương của chuyên gia do Công ty nước ngoài trả, Công ty 28 trả tiền thuê thẳng cho Công ty nước ngoài, vậy Công ty 28 có phải nộp thuế không, nếu phải nộp thì nộp loại thuế gì? thuế suất là bao nhiêu? cách tính thuế ra sao? (Trong hợp đồng ghi rõ giá trị Hợp đồng công ty nước ngoài được hưởng trọn và không chịu bất kỳ một loại thuế gì tại Việt Nam).

Trả lời:

1. Theo các quy định hiện hành về thuế GTGT thì mức thuế suất thuế GTGT là 0% chỉ áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu bao gồm cả hàng gia công xuất khẩu. Trường hợp Công ty ký hợp đồng gia công xuất khẩu hàng may mặc với khách hàng nước ngoài và có đầy đủ các thủ tục, hồ sơ chứng minh là hàng đã thực xuất khẩu theo quy định tại Tiết d - Điểm 1.2 - Mục III - Phần B - Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính thì Công ty là đối tượng được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ mua vào sử dụng cho hoạt động gia công xuất khẩu. Trường hợp Công ty chuyển một phần sản lượng sản phẩm của hợp đồng gia công xuất khẩu cho Chi nhánh hạch toán phụ thuộc Công ty đóng tại tỉnh khác thì khi sản xuất xong lô hàng, Chi nhánh phải lập chứng từ xuất trả hàng về Công ty để Công ty lập hồ sơ xuất khẩu. Nếu Công ty uỷ quyền cho Chi nhánh trực tiếp xuất trả hàng cho khách hàng nước ngoài (thủ tục uỷ quyền theo đúng quy định của pháp luật) và Chi nhánh có đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo quy định tại Tiết d - Điểm 1.2 - Mục III - Phần B - Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên thì được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 0% đối với hàng xuất khẩu.

2. Trường hợp Công ty ký hợp đồng với Công ty nước ngoài để điều hành một xưởng sản xuất của Công ty, Công ty nước ngoài cử chuyên gia sang làm việc, tiền lương của chuyên gia do Công ty nước ngoài trả, Công ty 28 trả tiền thuê cho Công ty nước ngoài thì Công ty 28 phải đăng ký kê khai nộp thuế GTGT và thuế TNDN thay cho Công ty nước ngoài. Mức thuế suất và cách tính thuế GTGT, thuế TNDN thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 05/2005/TT-BTC ngày 11/1/2005 của Bộ Tài chính. Chuyên gia nước ngoài có thu nhập phát sinh tại Việt Nam thuộc diện chịu thuế thu nhập theo pháp luật thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty biết và liên hệ với cơ quan thuế địa phương để được hướng dẫn thực hiện. / *thx*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Chính sách thuế - BTC;
- Cục thuế TP.HCM;
- Ban PCCS, TTHT;
- Lưu VT, DNNN (2b). 9

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Cúc